

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 12 năm 2020

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Tư vấn khảo sát địa hình, địa chất công trình

Số 08/2020/HĐTV

Công trình:

**TRƯỜNG MẦM NON, TIỂU HỌC SAKURA;
TRUNG HỌC CƠ SỞ, TRUNG HỌC PHỔ THÔNG OLYMPIA.**

(Gọi tắt là Trường học)

Địa điểm:

KHU DÂN CƯ NAM VỸ DẠ, THÀNH PHỐ HUẾ

GIỮA

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GIÁO DỤC VIỆT NAM

VÀ

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG TOÀN CHÍNH

08/1

08/1

I. CÁC CĂN CỨ ĐỂ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG:

- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc Hội khoá XIII, kỳ họp thứ 7;
- Căn cứ Luật xây dựng ban hành ngày 18 tháng 06 năm 2014;
- Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 06 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
- Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn khảo sát địa kỹ thuật phục vụ địa điểm và thiết kế xây dựng công trình;
- Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 05 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý Chất lượng và bảo trì Công trình Xây dựng;

II. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG:

Hôm nay, ngày 08 tháng 12 năm 2020, tại Trường Đại Học Đông Á, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

1. BÊN GIAO THẦU (gọi tắt là bên A)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GIÁO DỤC VIỆT NAM

Đại diện là : Bà Nguyễn Thị Anh Đào Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ : 63 Lê Văn Long, P. Thanh Bình, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng
Mã số thuế : 0401736598
Điện thoại : 02363.539363

2. BÊN NHẬN THẦU (gọi tắt là bên B):

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHẢO SÁT XÂY DỰNG TOÀN CHÍNHH

Đại diện : Ông Dương Văn Chính Chức vụ: Giám Đốc
Địa chỉ : 71 Ngô Tất Tố, P. Hòa Cường Bắc, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
Điện thoại : 0236.3695661
Mã số thuế : 0400553961
Tài khoản : 001703550001, tại Ngân hàng Đông Á - TP Đà Nẵng

Cơ quan quản lý thuế : Chi cục thuế Quận Cẩm Lệ – thành phố Đà Nẵng

Mã chương nộp thuế : 754 Mã nội dung kinh tế: 1701

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400553961 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp Đà Nẵng cấp ngày 01 tháng 11 năm 2006

Hai bên thống nhất ký kết hợp đồng kinh tế với các điều khoản sau đây:

Điều 1: Nội dung, khối lượng công việc và sản phẩm của hợp đồng tư vấn khảo sát địa hình, địa chất xây dựng:

1. Nội dung và khối lượng công việc nhà thầu thực hiện : Bên A giao cho bên B thực hiện khảo sát địa hình, địa chất công trình: **Trường học**. Khối lượng công việc gồm:

Handwritten signature 2

Handwritten signature

a) Lập phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng theo quy định tại Điều 13 của Nghị định số 46/2015/NĐ-CP.

b) Thu thập và phân tích số liệu, tài liệu đã có.

c) Khảo sát hiện trường.

d) Xây dựng lưới khống chế, đo vẽ chi tiết bản đồ địa hình.

e) Đo vẽ địa hình, địa chất công trình.

h) Khoan, lấy mẫu, thí nghiệm, xác định tính chất cơ lý, hóa học của đất, đá, nước.

i) Xử lý số liệu và lập báo cáo kết quả khảo sát xây dựng.

k) Các công việc khảo sát xây dựng khác.

- Khối lượng công việc khảo sát thực hiện theo phương án khảo sát kèm theo hợp đồng

Stt	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng
	A. KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT		
1	Khoan xoay bơm rửa bằng ống trên cạn độ sâu 0-60m, cấp đất đá I-III (6 hố khoan x40m = 240m)	m	240
2	Thí nghiệm khối lượng riêng	Chỉ tiêu	120
3	Thí nghiệm độ ẩm, độ hút ẩm	Chỉ tiêu	120
4	Thí nghiệm giới hạn chảy, giới hạn dẻo	Chỉ tiêu	120
5	Thí nghiệm thành phần hạt	Chỉ tiêu	120
6	Thí nghiệm sức chống cắt trên máy cắt phẳng	Chỉ tiêu	120
7	Thí nghiệm tính nén lún trong điều kiện không nở hông	Chỉ tiêu	120
8	Thí nghiệm khối lượng thể tích	Chỉ tiêu	120
9	Công tác thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn SPT, cấp đất đá I-III	lần	120
	B. THÍ NGHIỆM MẪU NƯỚC		
1	Thí nghiệm phân tích nước độ PH	Chỉ tiêu	1
2	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng SO4-2	Chỉ tiêu	1

3

→

3	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng ion Cl-	Chỉ tiêu	1
4	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng Ôxy hòa tan (DO)	Chỉ tiêu	1
5	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng Tổng chất rắn hòa tan	Chỉ tiêu	1
6	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng Tỷ số hấp phụ Natri (SAR)	Chỉ tiêu	1
7	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng Bo (B)	Chỉ tiêu	1
8	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng Asen (As)	Chỉ tiêu	1
9	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng Cadimi (Cd)	Chỉ tiêu	1
10	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng Crom tổng số (Cr)	Chỉ tiêu	1
11	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng Thủy ngân (Hg)	Chỉ tiêu	1
12	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng Đồng (Cu)	Chỉ tiêu	1
13	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng Chì (Pb)	Chỉ tiêu	1
14	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng Kẽm (Zn)	Chỉ tiêu	1
C. QUAN TRẮC MỤC NƯỚC NGẦM			
1	Đặt ống quan trắc mục nước ngầm	Trọn gói	1
D. KHẢO SÁT ĐỊA HÌNH			
01	Mua mốc tọa độ Nhà nước	mốc	2
02	Lập lưới khống chế đường chuyền cấp 2, mặt bằng địa hình cấp III	Điểm	2
03	Đo vẽ bản đồ trên cạn tỷ lệ 1/500, h=0,5m, địa hình cấp IV	ha	2,5

2. Nhà thầu cung cấp sản phẩm của hợp đồng tư vấn khảo sát xây dựng bao gồm:

- Báo cáo kết quả khảo sát địa chất xây dựng theo quy định tại Điều 15 của Nghị định số 46/2015/NĐ-CP.

- Các bản đồ địa hình công trình

Điều 2. Yêu cầu về chất lượng, số lượng sản phẩm tư vấn xây dựng

1. Chất lượng sản phẩm tư vấn xây dựng phải phù hợp với nội dung hợp đồng tư vấn xây dựng đã ký kết giữa các bên; đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng công trình xây dựng, quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho

4

1

hợp đồng tư vấn xây dựng. Những sai sót trong sản phẩm của hợp đồng tư vấn xây dựng, nếu gây thiệt hại cho bên giao thầu hoặc bên thứ ba thì bên nhận thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật, phải được bên nhận thầu hoàn chỉnh theo đúng các điều khoản thỏa thuận trong hợp đồng tư vấn xây dựng.

2. Số lượng hồ sơ sản phẩm tư vấn xây dựng của Hợp đồng là 07 bộ hồ sơ cứng và 01 bộ hồ sơ tệp mềm.

Điều 3. Nghiệm thu sản phẩm tư vấn xây dựng

1. Căn cứ nghiệm thu sản phẩm của hợp đồng tư vấn xây dựng:

- a) Hợp đồng tư vấn xây dựng đã ký kết giữa các bên.
- b) Hồ sơ báo cáo kết quả khảo sát địa chất, địa hình;
- c) Nhiệm vụ và phương án kỹ thuật khảo sát địa chất, địa hình được duyệt;
- d) Quy định của pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng cho hợp đồng tư vấn xây dựng.
- e) Hồ sơ năng lực của tổ chức và bằng cấp, chứng chỉ của các nhân sự chính tham gia công tác khảo sát theo yêu cầu của hợp đồng này.

2. Nghiệm thu sản phẩm được tiến hành 01 lần

Sau khi đã nhận đầy đủ hồ sơ, tài liệu sản phẩm tư vấn xây dựng do nhà thầu cung cấp, chủ đầu tư căn cứ vào Hợp đồng này, các tiêu chuẩn, quy chuẩn để tổ chức nghiệm thu sản phẩm tư vấn xây dựng. Những sai sót trong sản phẩm tư vấn xây dựng nhà thầu phải hoàn chỉnh theo đúng các điều khoản thỏa thuận trong Hợp đồng.

Điều 4: Thời gian thực hiện Hợp đồng tư vấn xây dựng

1. Thời gian thực hiện: 14/12/2020.

Điều 5: Giá hợp đồng, tạm ứng và thanh toán:

1. Giá trị hợp đồng: 138.507.000 đồng

(Bằng chữ: Một trăm ba mươi tám triệu, năm trăm lẻ bảy ngàn đồng y)

Hợp đồng trọn gói.

Giá trị hợp đồng chính thức là giá trị được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Nội dung của giá Hợp đồng

Nội dung của giá hợp đồng tư vấn khảo sát xây dựng bao gồm: chi phí vật liệu, chi phí nhân công, chi phí máy thi công, chi phí chung, chi phí lán trại, chi phí lập phương án và báo cáo kết quả khảo sát, chi phí di chuyển lực lượng khảo sát, thu nhập chịu thuế tính trước và thuế giá trị gia tăng.

3. Tạm ứng và thanh toán hợp đồng:

- Đợt 1: Sau khi ký hợp đồng bên A tạm ứng cho bên B 40% giá trị hợp đồng tương đương: 55.403.000 đồng (Năm mươi lăm triệu, bốn trăm lẻ ba ngàn đồng chẵn).

- Đợt 2: Thanh toán 100% giá trị hợp đồng (đã khấu trừ giá trị thanh toán đợt 1) sau khi bên B hoàn thành toàn bộ khối lượng công việc, bàn giao đầy đủ hồ sơ báo cáo khảo sát cho bên A trong thời gian không quá 07 ngày.

4. Đồng tiền thanh toán là đồng tiền Việt Nam.

5. Phương thức: chuyển khoản.

Điều 6. Điều chỉnh hợp đồng

2/5

1/4

1. Điều chỉnh khối lượng công việc: Đối với hợp đồng trọn gói: Trường hợp chủ đầu tư có yêu cầu thay đổi phạm vi công việc (tăng, giảm) trong Hợp đồng thì đối với khối lượng công việc này các bên thỏa thuận Điều chỉnh tương ứng.

2. Điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng

a) Trường hợp thời hạn hoàn thành công việc tư vấn chậm so với tiến độ công việc của Hợp đồng do lỗi của nhà thầu thì nhà thầu phải có giải pháp khắc phục để bảo đảm tiến độ hợp đồng. Nếu tiến độ thực hiện hợp đồng bị kéo dài so với tiến độ hợp đồng đã ký thì nhà thầu phải kiến nghị chủ đầu tư gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng. Trường hợp phát sinh chi phí thì nhà thầu phải khắc phục bằng chi phí của mình. Nếu gây thiệt hại cho chủ đầu tư thì nhà thầu phải bồi thường.

b) Trường hợp thời hạn hoàn thành hợp đồng tư vấn chậm so với tiến độ của Hợp đồng do lỗi của chủ đầu tư thì chủ đầu tư phải gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng. Trường hợp gây thiệt hại cho nhà thầu thì phải bồi thường.

3. Điều chỉnh giá hợp đồng: Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn về điều chỉnh giá hợp đồng xây dựng của Bộ Xây dựng.

4. Điều chỉnh các nội dung khác của Hợp đồng này thì các bên thống nhất điều chỉnh trên cơ sở các thỏa thuận trong hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của nhà thầu tư vấn

1. Quyền của nhà thầu tư vấn:

- Yêu cầu chủ đầu tư cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nhiệm vụ tư vấn và phương tiện làm việc theo thỏa thuận hợp đồng (nếu có).

- Từ chối thực hiện công việc không hợp lý ngoài phạm vi hợp đồng và những yêu cầu trái pháp luật của chủ đầu tư.

- Được quyền yêu cầu bên giao thầu thanh toán đúng hạn, yêu cầu thanh toán các Khoản lãi vay do chậm thanh toán theo quy định.

2. Nghĩa vụ của nhà thầu tư vấn:

- Hoàn thành công việc đúng tiến độ, chất lượng theo thỏa thuận trong hợp đồng.

- Bảo quản và giao lại cho chủ đầu tư những tài liệu và phương tiện làm việc do chủ đầu tư cung cấp theo hợp đồng sau khi hoàn thành công việc (nếu có).

- Thông báo ngay bằng văn bản cho chủ đầu tư về những thông tin, tài liệu không đầy đủ, phương tiện làm việc không đảm bảo chất lượng để hoàn thành công việc.

- Giữ bí mật thông tin liên quan đến dịch vụ tư vấn mà hợp đồng và pháp luật có quy định.

- Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Thu thập các thông tin cần thiết để phục vụ cho công việc của hợp đồng:

Nhà thầu tư vấn phải thu thập các thông tin liên quan đến các vấn đề có thể ảnh hưởng đến tiến độ, giá hợp đồng hoặc trách nhiệm của bên nhận thầu theo hợp đồng, hoặc các rủi ro có thể phát sinh cho bên nhận thầu trong việc thực hiện công việc tư vấn xây dựng được quy định trong hợp đồng.

Trường hợp lỗi trong việc thu thập thông tin, hoặc bất kỳ vấn đề nào khác của nhà thầu tư vấn để hoàn thành công việc tư vấn xây dựng theo các điều khoản được quy định trong hợp đồng thì bên nhận thầu phải chịu trách nhiệm.

Handwritten signature 6

Handwritten signature

- Thực hiện công việc đúng pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho hợp đồng và đảm bảo rằng tư vấn phụ (nếu có), nhân lực của tư vấn và tư vấn phụ sẽ luôn tuân thủ luật pháp.

- Nộp cho chủ đầu tư các báo cáo và các tài liệu với số lượng và thời gian quy định trong hợp đồng. Nhà thầu tư vấn thông báo đầy đủ và kịp thời tất cả các thông tin liên quan đến công việc tư vấn xây dựng có thể làm chậm trễ hoặc cản trở việc hoàn thành các công việc theo tiến độ và đề xuất giải pháp thực hiện.

- Nhà thầu tư vấn có trách nhiệm trình bày và bảo vệ các quan điểm về các nội dung của công việc tư vấn xây dựng trong các buổi họp trình duyệt của các cấp có thẩm quyền do chủ đầu tư tổ chức.

- Sản phẩm tư vấn xây dựng phải được thực hiện bởi các chuyên gia có đủ điều kiện năng lực hành nghề theo quy định của pháp luật. Nhà thầu tư vấn phải sắp xếp, bố trí nhân lực của mình hoặc của nhà thầu phụ có kinh nghiệm và năng lực cần thiết như danh sách đã được chủ đầu tư phê duyệt để thực hiện công việc tư vấn xây dựng.

- Cử đại diện có đủ thẩm quyền, năng lực để giải quyết các công việc còn vướng mắc tại bất kỳ thời điểm theo yêu cầu của chủ đầu tư cho tới ngày nghiệm thu sản phẩm tư vấn xây dựng đối với tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi; ngày hoàn thành và bàn giao công trình đối với tư vấn thiết kế công trình xây dựng.

- Cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho các cuộc họp, báo cáo, thẩm định,... với số lượng theo đúng thỏa thuận của hợp đồng tư vấn xây dựng đã ký kết.

- Tuân thủ các yêu cầu và hướng dẫn của chủ đầu tư, trừ những hướng dẫn hoặc yêu cầu trái với luật pháp hoặc không thể thực hiện được.

- Bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra khi thực hiện không đúng nội dung hợp đồng tư vấn xây dựng đã ký kết.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư

1. Quyền của chủ đầu tư:

- a) Được quyền sở hữu và sử dụng sản phẩm tư vấn xây dựng theo hợp đồng.
- b) Từ chối nghiệm thu sản phẩm tư vấn xây dựng không đạt chất lượng theo hợp đồng.
- c) Kiểm tra chất lượng công việc của nhà thầu tư vấn nhưng không làm cản trở hoạt động bình thường của nhà thầu tư vấn.
- d) Yêu cầu sửa đổi, bổ sung sản phẩm tư vấn không đảm bảo chất lượng theo thỏa thuận hợp đồng
- đ) Yêu cầu bên nhận thầu thay đổi cá nhân tư vấn không đáp ứng được yêu cầu năng lực theo quy định.

2. Nghĩa vụ của chủ đầu tư:

- a) Cung cấp cho nhà thầu tư vấn thông tin về yêu cầu công việc, tài liệu, bảo đảm thanh toán và các phương tiện cần thiết để thực hiện công việc theo thỏa thuận trong hợp đồng (nếu có).
- b) Bảo đảm quyền tác giả đối với sản phẩm tư vấn có quyền tác giả theo hợp đồng.
- c) Giải quyết kiến nghị của nhà thầu tư vấn theo thẩm quyền trong quá trình thực hiện hợp đồng đúng thời hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng.
- d) Thanh toán đầy đủ cho nhà thầu tư vấn theo đúng tiến độ thanh toán đã thỏa thuận trong hợp đồng.

7

12

đ) Hướng dẫn nhà thầu tư vấn về những nội dung liên quan đến dự án, tạo Điều kiện để bên nhận thầu được tiếp cận với công trình, thực địa.

e) Cử người có năng lực phù hợp để làm việc với nhà thầu tư vấn.

h) Chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các tài liệu do mình cung cấp.

Điều 9. Nhân lực của nhà thầu

1. Nhân lực của nhà thầu và nhà thầu phụ phải đủ Điều kiện năng lực, có chứng chỉ hành nghề theo quy định, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp về nghề nghiệp, công việc của họ và phù hợp với quy định về Điều kiện năng lực trong pháp luật xây dựng được quy định.

2. Chức danh, công việc thực hiện, trình độ và thời gian dự kiến tham gia thực hiện được quy định theo phương án Nhà thầu đã trình chủ đầu tư. Trường hợp thay đổi nhân sự, nhà thầu phải trình bày lý do, đồng thời cung cấp lý lịch của người thay thế cho chủ đầu tư, người thay thế phải có trình độ tương đương hoặc cao hơn người bị thay thế. Nếu chủ đầu tư không có ý kiến về nhân sự thay thế trong vòng 7 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của nhà thầu thì nhân sự đó coi như được chủ đầu tư chấp thuận.

3. Chủ đầu tư có quyền yêu cầu nhà thầu thay thế nhân sự nếu người đó không đáp ứng được yêu cầu của chủ đầu tư hoặc không đúng với hồ sơ nhân sự trong hợp đồng. Trong trường hợp này, nhà thầu phải gửi văn bản thông báo cho chủ đầu tư trong vòng 7 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của chủ đầu tư về việc thay đổi nhân sự. Trừ trường hợp có thỏa thuận khác, mọi chi phí phát sinh do thay đổi nhân sự do nhà thầu chịu. Mức thù lao cho nhân sự thay thế không vượt mức thù lao cho người bị thay thế.

4. Nhà thầu có thể điều chỉnh thời gian làm việc của nhân sự nếu cần thiết nhưng không làm tăng giá hợp đồng. Những điều chỉnh khác chỉ được thực hiện khi được chủ đầu tư chấp thuận.

5. Trường hợp thời gian làm việc của nhân sự phải kéo dài hoặc bổ sung nhân sự vì lý do tăng khối lượng công việc đã được thỏa thuận giữa chủ đầu tư và nhà thầu thì chi phí phát sinh cần thiết này sẽ được thanh toán trên cơ sở được duyệt của chủ đầu tư.

6. Nhà thầu tổ chức thực hiện công việc theo tiến độ đã thỏa thuận. Giờ làm việc, làm việc ngoài giờ, thời gian làm việc, ngày nghỉ... thực hiện theo Bộ Luật Lao động. Nhà thầu không được tính thêm chi phí làm ngoài giờ (giá hợp đồng đã bao gồm chi phí làm ngoài giờ).

Điều 10. Bản quyền

Nhà thầu phải cam kết rằng sản phẩm tư vấn do nhà thầu thực hiện và cung cấp cho chủ đầu tư không vi phạm bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ cá nhân hoặc bên thứ ba nào.

Chủ đầu tư sẽ không, chịu trách nhiệm hoặc hậu quả nào từ việc khiếu nại sản phẩm tư vấn theo Hợp đồng này đã vi phạm bản quyền hay quyền sở hữu trí tuệ của một cá nhân hay bên thứ ba nào khác.

Điều 11. Quyền sử dụng tài liệu

Nhà thầu sẽ giữ bản quyền công việc tư vấn do mình thực hiện. Chủ đầu tư được toàn quyền sử dụng các tài liệu này để phục vụ công việc quy định trong Hợp đồng mà không cần phải xin phép nhà thầu.

Điều 12. Rủi ro và bất khả kháng

1. Bất khả kháng khác trong hoạt động tư vấn xây dựng bao gồm các sự kiện sau: Khi thực hiện hợp đồng tư vấn xây dựng gặp hang caster, cổ vật, khảo cổ, túi bùn mà khi ký hợp đồng các bên chưa lường hết được.

2. Trách nhiệm của các bên đối với rủi ro:

a) Đối với những rủi ro đã tính trong giá hợp đồng thì khi rủi ro xảy ra bên nhận thầu phải chịu trách nhiệm bằng kinh phí của mình.

b) Đối với những rủi ro đã được mua bảo hiểm thì chi phí khắc phục hậu quả các rủi ro này do đơn vị bảo hiểm chi trả và không được tính vào giá hợp đồng.

c) Bên nhận thầu phải bồi thường và gánh chịu những tổn hại cho bên giao thầu đối với các hỏng hóc, mất mát và các chi phí (bao gồm phí và các chi phí pháp lý) có liên quan do lỗi của mình gây ra.

d) Bên giao thầu phải bồi thường những tổn hại cho bên nhận thầu đối với các thiệt hại, mất mát và chi phí (bao gồm phí và các chi phí pháp lý) liên quan do lỗi của mình gây ra,

3. Thông báo về bất khả kháng:

a) Khi một bên gặp tình trạng bất khả kháng thì phải thông báo bằng văn bản cho bên kia trong thời gian sớm nhất, trong thông báo phải nêu rõ các nghĩa vụ, công việc liên quan đến hậu quả của bất khả kháng.

b) Bên thông báo được miễn thực hiện công việc thuộc trách nhiệm của mình trong thời gian xảy ra bất khả kháng ảnh hưởng đến công việc theo nghĩa vụ hợp đồng.

4. Trách nhiệm của các bên đối với bất khả kháng

a) Nếu bên nhận thầu bị cản trở thực hiện nhiệm vụ của mình theo hợp đồng do bất khả kháng mà đã thông báo theo các điều khoản của hợp đồng dẫn đến chậm thực hiện công việc và phát sinh chi phí do bất khả kháng, bên nhận thầu sẽ có quyền đề nghị xử lý như sau:

- Được kéo dài thời gian do sự chậm trễ theo quy định của Hợp đồng (gia hạn thời gian hoàn thành).

- Được thanh toán các chi phí phát sinh theo các điều khoản quy định trong hợp đồng.

b) Bên giao thầu phải xem xét quyết định các đề nghị của bên nhận thầu.

c) Việc xử lý hậu quả bất khả kháng không áp dụng đối với các nghĩa vụ thanh toán tiền của bất cứ bên nào cho bên kia theo hợp đồng.

5. Chấm dứt hợp đồng do bất khả kháng, thanh toán, hết trách nhiệm

a) Nếu việc thực hiện các công việc của hợp đồng bị dừng do bất khả kháng đã được thông báo theo quy định của hợp đồng trong khoảng thời gian mà tổng số ngày bị dừng lớn hơn số ngày do bất khả kháng đã được thông báo, thì một trong hai bên có quyền gửi thông báo chấm dứt hợp đồng cho bên kia.

b) Đối với trường hợp chấm dứt này, bên giao thầu sẽ phải thanh toán cho bên nhận thầu:

- Các khoản thanh toán cho bất kỳ công việc nào đã được thực hiện mà giá đã được nêu trong hợp đồng.

- Chi phí cho thiết bị và vật tư được đặt hàng cho công trình đã được chuyển tới cho bên nhận thầu, hoặc những thứ bên nhận thầu có trách nhiệm chấp nhận giao hàng: Thiết bị và vật tư này sẽ trở thành tài sản (và là rủi ro) của bên giao thầu khi đã được bên giao thầu thanh toán, và bên nhận thầu sẽ để cho bên giao thầu sử.

Điều 13. Tạm ngừng công việc trong hợp đồng

1. Tạm ngừng công việc bởi chủ đầu tư

9



Nếu nhà thầu không thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng, chủ đầu tư có thể ra thông báo tạm ngừng toàn bộ hoặc một phần công việc của nhà thầu, chủ đầu tư phải nêu rõ phần lỗi của nhà thầu và yêu cầu nhà thầu phải thực hiện và sửa chữa các sai sót trong khoảng thời gian hợp lý cụ thể, đồng thời nhà thầu phải bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư do tạm ngừng công việc.

2. Tạm ngừng công việc bởi nhà thầu

a) Nếu chủ đầu tư không thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng, không thanh toán theo các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng này quá 28 ngày kể từ ngày hết hạn thanh toán, sau khi thông báo cho chủ đầu tư, nhà thầu có thể sẽ tạm ngừng công việc (hoặc giảm tỷ lệ công việc).

b) Sau khi chủ đầu tư thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng, nhà thầu phải tiếp tục tiến hành công việc bình thường ngay khi có thể được.

c) Nếu các chi phí phát sinh là hậu quả của việc tạm ngừng công việc (hoặc do giảm tỷ lệ công việc) theo khoản này, nhà thầu phải thông báo cho chủ đầu tư để xem xét. Sau khi nhận được thông báo, chủ đầu tư xem xét và có ý kiến về các vấn đề đã nêu.

3. Trước khi tạm ngừng thực hiện công việc trong Hợp đồng thì một bên phải thông báo cho bên kia biết bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do tạm ngừng công việc thực hiện. Hai bên cùng nhau thương lượng giải quyết để tiếp tục thực hiện Hợp đồng.

Điều 14. Chấm dứt hợp đồng

1. Chấm dứt Hợp đồng bởi chủ đầu tư

Chủ đầu tư có thể chấm dứt Hợp đồng, sau 28 ngày kể từ ngày gửi văn bản kết thúc Hợp đồng đến nhà thầu. Chủ đầu tư sẽ được quyền chấm dứt Hợp đồng nếu:

- Nhà thầu không sửa chữa được sai sót nghiêm trọng mà nhà thầu không thể khắc phục được trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình trong vòng 14 ngày mà chủ đầu tư có thể chấp nhận được kể từ ngày nhận được thông báo của chủ đầu tư về sai sót đó.

- Nhà thầu không có lý do chính đáng mà không tiếp tục thực hiện công việc, hoặc 45 ngày liên tục không thực hiện công việc theo Hợp đồng.

- Chuyển nhượng Hợp đồng mà không có sự thỏa thuận của chủ đầu tư.

- Nhà thầu bị phá sản hoặc vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản, phải thương lượng với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự giám sát của người quản lý tài sản, người được ủy quyền hoặc người quản lý vì lợi ích của chủ nợ hoặc đã có hành động hoặc sự kiện nào xảy ra (theo các Luật được áp dụng) có ảnh hưởng tương tự tới các hoạt động hoặc sự kiện này.

- Nhà thầu cố ý trình chủ đầu tư các tài liệu không đúng sự thật gây ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ và lợi ích của chủ đầu tư.

- Trường hợp bất khả kháng quy định tại Điều 12 [Rủi ro và bất khả kháng].

Sau khi chấm dứt Hợp đồng, chủ đầu tư có thể thuê các nhà thầu khác thực hiện tiếp công việc tư vấn. Chủ đầu tư và các nhà thầu này có thể sử dụng bất cứ tài liệu nào đã có.

2. Chấm dứt hợp đồng bởi nhà thầu

Nhà thầu có thể chấm dứt hợp đồng nhưng phải thông báo bằng văn bản trước cho chủ đầu tư tối thiểu là 28 ngày trong các trường hợp sau đây:

a) Sau 45 ngày liên tục công việc bị ngừng do lỗi của chủ đầu tư.

b) Chủ đầu tư không thanh toán cho nhà thầu theo hợp đồng và không thuộc đối tượng tranh chấp theo Điều 16 [Khiếu nại và giải quyết tranh chấp] sau 45 ngày kể từ ngày chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ.

3. Hợp đồng bị vô hiệu, chấm dứt không ảnh hưởng đến hiệu lực của các Điều Khoản và giải quyết tranh chấp.

Điều 17. Quyết toán và thanh lý Hợp đồng

1. Quyết toán Hợp đồng

Sau khi hai bên đã thống nhất tài liệu quyết toán, chủ đầu tư sẽ thanh toán toàn bộ giá trị còn lại của Hợp đồng cho nhà thầu.

2. Việc thanh lý Hợp đồng phải được hoàn tất trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày các bên hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp đồng hoặc bị chấm dứt theo Điều 14 [Chấm dứt Hợp đồng].

Điều 18. Điều Khoản chung

Các bên đồng ý với tất cả các điều khoản, quy định và điều kiện của hợp đồng này. Không có cơ quan nào hoặc đại diện của bên nào có quyền đưa ra tuyên bố, trình bày, hứa hẹn hoặc thỏa thuận nào mà không được nêu ra trong Hợp đồng; Không bên nào bị ràng buộc hoặc có trách nhiệm trước các điều đó.

Các bên cam kết thực hiện một cách trung thực, công bằng và đảm bảo để thực hiện theo Mục tiêu của Hợp đồng.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hợp đồng này bao gồm 12 trang được lập thành 10 bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau. Chủ đầu tư sẽ giữ 08 bản, nhà thầu sẽ giữ 02 bản.



TS. Nguyễn Thị Anh Đào



GIÁM ĐỐC
Dương Văn Chính

BẢNG DỰ TOÁN KINH PHÍ KHẢO SÁT ĐỊA HÌNH, ĐỊA CHẤT
(Kèm theo hợp đồng số .02./2020/HĐTĐ)

Công trình: Trường học

Hạng mục: Khảo sát địa chất dự án Huế

Địa điểm: Khu dân cư Nam Võ Dạ – TP. Huế

Stt	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
	A. KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT				93.600.000	
1	Khoan xoay bơm rửa bằng ống trên cạn độ sâu 0-60m, cấp đất đá I-III (6 hố khoan x40m = 240m)	m	240	250.000	60.000.000	
2	Thí nghiệm khối lượng riêng	Chỉ tiêu	120	20.000	2.400.000	
3	Thí nghiệm độ ẩm, độ hút ẩm	Chỉ tiêu	120	20.000	2.400.000	
4	Thí nghiệm giới hạn chảy, giới hạn dẻo	Chỉ tiêu	120	20.000	2.400.000	
5	Thí nghiệm thành phần hạt	Chỉ tiêu	120	20.000	2.400.000	
6	Thí nghiệm sức chống cắt trên máy cát phẳng	Chỉ tiêu	120	30.000	3.600.000	
7	Thí nghiệm tính nén lún trong điều kiện không nở hông	Chỉ tiêu	120	30.000	3.600.000	
8	Thí nghiệm khối lượng thể tích	Chỉ tiêu	120	40.000	4.800.000	
9	Công tác thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn SPT, cấp đất đá I-III	lần	120	100.000	12.000.000	
	B. THÍ NGHIỆM MẪU NƯỚC				700.000	
1	Thí nghiệm phân tích nước độ PH	Chỉ tiêu	1			
2	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng SO4-	Chỉ tiêu	1			
3	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng ion	Chỉ tiêu	1			
4	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng Ôxy hòa tan (DO)	Chỉ tiêu	1			
5	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng Tổng chất rắn hòa tan	Chỉ tiêu	1			
6	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng Tỷ số hấp phụ Natri (SAR)	Chỉ tiêu	1			
7	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng Bo	Chỉ tiêu	1			
8	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng Asen (As)	Chỉ tiêu	1			
9	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng Cadimi (Cd)	Chỉ tiêu	1			
10	Thí nghiệm phân tích nước hàm lượng Crom tổng số (Cr)	Chỉ tiêu	1			

BẢN VẼ ĐỊNH VỊ LỖ KHOAN
(Kèm theo hợp đồng số: 08 /2020/HĐTV)

B

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
GIÁO DỤC VIỆT NAM

63 LÊ VĂN LONG - HẢI CHÂU
TP ĐÀ NẴNG

E
D
C
B

Rev.	Date	Description
ĐC.	Ngày	Mô Tả

FILE NAME
Tên File
(file name)

TÀI ĐẠO DUYỆT



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TS. NGUYỄN THỊ ANH ĐÀO

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN
Kiểm Tra

TRƯỞNG BAN: LƯƠNG ĐÌNH HUỆ
DRAWN BY
Thế Hiện

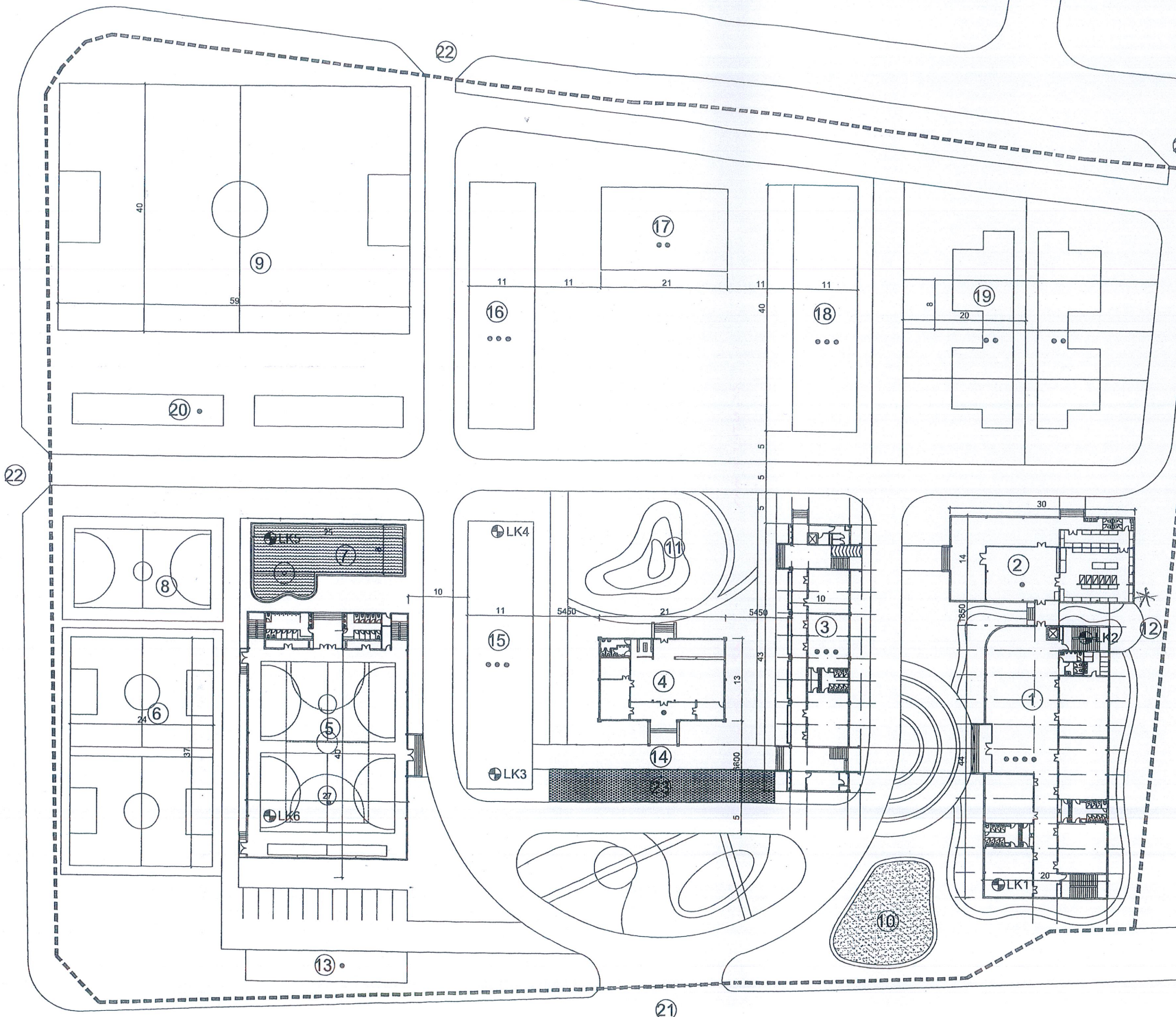
Ks. DUY TÔN HOÀNG LỢNG
7.12.2020

PROJECT
Đồ Án

DRAWING TITLE
Tên Bản Vẽ

DATE	SCALE	DWG. NO.
Ngày	Tỉ Lệ	Bản Vẽ Số

Không chỉ dựa theo tỉ lệ bản vẽ. Tất cả các kích thước phải được kiểm tra tại công trường.



⊕ KÝ HIỆU LỖ KHOAN
TỔNG CỘNG: 06 LỖ

- GHI CHÚ:
- MẦM NON
 - BẾP - NHÀ AN
 - KHỞ CHỨC NĂNG
 - THƯ VIỆN - HIỆU BỘ
 - NHÀ ĐÀ NẴNG
 - SÂN BÔNG NHỎ
 - BỂ BƠI CỎ MÁI CHE
 - SÂN BÔNG RỎ
 - SÂN BÔNG LỚN
 - SÂN CÁT
 - SÂN ĐỊA HÌNH
 - KHU SINH THÁI GIÁO DỤC
 - NHÀ XE
 - NHÀ CẦU - SÂN ĐÓN
 - Tiểu HỌC
 - CẤP 2
 - HỘI TRƯỞNG
 - CẤP 3
 - NHÀ Ở CHUYÊN GIA
 - NHÀ XE
 - CÔNG CHÍNH
 - CÔNG PHỤ
 - ĐỒ XE - GẠCH CỎ

MẶT BẰNG BỐ TRÍ LỖ KHOAN ĐỊA CHẤT - TL 1/500